TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Lai vung, ngày 21 tháng 12 năm 2022

Số: 141/2022/QĐST-DS.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13/12/2022, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 320/2022/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tấn Việt T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 14/6B, khóm Bình Long 1, phường M B, thành phố L, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của anh T: Chị Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số 151, đường L, tổ 34, khóm 3, Phường 1, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: 1. Anh Huỳnh Văn Tr, sinh năm 1984.

2. Chị Phạm Thị Kim M, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Số 137B/TB, ấp Tân B, xã Tân Th, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Tấn Việt T yêu cầu anh Huỳnh Văn Tr và chị Phạm Thị Kim M có nghĩa vụ cùng liên đới trả số tiền nợ vay là 5.900.000.000 đồng và tiền lãi là 881.460.000 đồng, tổng cộng là 6.781.460.000 đồng (*Sáu tỷ, bảy trăm tám mươi mốt triệu, bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Anh Huỳnh Văn Tr và chị Phạm Thị Kim M có nghĩa vụ cùng liên đới trả cho anh Nguyễn Tấn Việt T tiền nợ vay là 5.900.000.000 đồng và tiền lãi là 881.460.000 đồng, tổng cộng là 6.781.460.000 đồng (*Sáu tỷ, bảy trăm tám mươi mốt triệu, bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

Anh Nguyễn Tấn Việt T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh T được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.390.800 đồng (*Năm mươi bảy triệu, ba trăm chín mươi nghìn, tám trăm đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010722 ngày 27/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Anh Huỳnh Văn Tr và chị Phạm Thị Kim M cùng liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 57.391.000 đồng (*Năm mươi bảy triệu, ba trăm chín mươi mốt nghìn đồng*) (chưa nộp).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H.Lai Vung;
- CC THA-DS H.Lai Vung;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Phượng